

CHÍNH PHỦ  
Số: 96/2002/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2002

**NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ**

***Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan***

**CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật Hải quan ngày 29 tháng 6 năm 2001;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,*

**NGHỊ ĐỊNH:**

**Điều 1.** Vị trí, chức năng.

Tổng cục Hải quan là cơ quan trực thuộc Bộ Tài chính, giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về hải quan; thực thi pháp luật hải quan trong phạm vi cả nước.

**Điều 2.** Nhiệm vụ, quyền hạn.

Tổng cục Hải quan thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Hải quan, các quy định khác của pháp luật có liên quan và những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Trình Bộ trưởng Bộ Tài chính dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật về ngành hải quan; chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành hải quan và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

2. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của ngành hải quan:

a) Kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh;

b) Phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới trong phạm vi địa bàn hoạt động hải quan;

Thực hiện các biện pháp phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới ngoài phạm vi địa bàn hoạt động hải quan theo quy định của Chính phủ;

c) Tổ chức thực hiện pháp luật về thuế và các khoản thu khác đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

d) Tổ chức thực hiện kiểm tra sau thông quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

đ) Kiến nghị với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về các chủ trương, biện pháp quản lý nhà nước về hải quan đối với hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh và chính sách thuế đối

với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

3. Thực hiện hợp tác quốc tế về hải quan theo quy định của pháp luật;

4. Tổ chức nghiên cứu khoa học và ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong ngành hải quan;

5. Tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền pháp luật về hải quan;

6. Tổ chức chỉ đạo và thực hiện thống kê nhà nước về hải quan;

7. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, chỉ đạo, thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục; tổ chức công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và quản lý các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

8. Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật;

9. Quản lý tài chính và tài sản của ngành hải quan theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

**Điều 3.** Hệ thống tổ chức của Tổng cục Hải quan.

Tổng cục Hải quan được tổ chức theo nguyên tắc tập trung thống nhất thành hệ thống từ Trung ương đến địa phương.

1. Cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan gồm:

a) Bộ máy giúp việc Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

1. Vụ Giám sát quản lý về hải quan;

2. Vụ Kiểm tra thu thuế xuất nhập khẩu;

3. Vụ Pháp chế;

4. Vụ Hợp tác quốc tế;

5. Vụ Kế hoạch - Tài chính;

6. Vụ Tổ chức cán bộ;

7. Thanh tra;

8. Văn phòng;

9. Cục Điều tra chống buôn lậu;

10. Cục Kiểm tra sau thông quan;

11. Cục Công nghệ thông tin và thống kê hải quan.

b) Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng cục Hải quan:

1. Viện Nghiên cứu hải quan;

2. Trung tâm Phân tích, phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu miền Bắc;